

**QUYẾT ĐỊNH**

Về việc phê duyệt điều chỉnh dự toán thu, chi phí quản lý dự án năm 2019 đối với Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông tỉnh

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư số 72/2017/TT-BTC ngày 17/7/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Quy định quản lý, sử dụng các khoản thu từ hoạt động quản lý dự án của các chủ đầu tư xây dựng sử dụng vốn ngân sách;

Căn cứ Quyết định số 430/QĐ-UBND ngày 01/9/2016 của UBND tỉnh về việc thành lập Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Quyết định số 2188/QĐ-UBND ngày 07/11/2016 của UBND tỉnh về việc ban hành quy chế hoạt động của Ban Quản lý dự án ĐTXD các công trình giao thông tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Quyết định số 1396/QĐ-UBND ngày 14/8/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc giao quyền tự chủ đối với hoạt động quản lý dự án của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2018 - 2020;

Căn cứ Quyết định số 164/QĐ-UBND ngày 29/01/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt dự toán thu, chi hoạt động tài chính quản lý dự án năm 2019 của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông tỉnh Quảng Ngãi.

Xét đề nghị của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông tỉnh tại Tờ trình số 514/TTr-BQL ngày 17/12/2019 và Giám đốc Sở Tài chính tại 3051/STC - HCSN ngày 16/12/2019,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt điều chỉnh dự toán thu, chi quản lý dự án năm 2019 của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông tỉnh với giá trị dự toán được duyệt là: **19.147,31 triệu đồng**, chi tiết như sau:

TT	Nội dung	Số tiền (triệu đồng)
A	<b>DỰ TOÁN THU</b>	<b>19.147,31</b>
1	Nguồn kinh phí năm trước chuyển sang	8.589,425

<b>TT</b>	<b>Nội dung</b>	<b>Số tiền (triệu đồng)</b>
2	Nguồn trích từ các dự án được giao quản lý	9.654,134
3	Dự án bổ sung trong năm	
4	Nguồn thu từ hoạt động dịch vụ, tư vấn (nếu có) bao gồm các khoản thuế phải nộp	903,751
5	Nguồn thu hợp pháp khác	
<b>B</b>	<b>CÁC KHOẢN CHI</b>	<b>19.147,31</b>
<b>I</b>	<b>Chi thường xuyên</b>	<b>19.147,31</b>
1	Tiền lương	5.391,19
2	Tiền công	60
3	Các khoản phụ cấp lương	1.175,26
4	Các khoản trích nộp theo lương	1.288,71
5	Phúc lợi tập thể	1.142,00
6	Thanh toán dịch vụ công cộng	1.166,48
7	Chi mua vật tư văn phòng	780
8	Chi thanh toán thông tin, tuyên truyền, liên lạc	1.063,60
9	Chi hội nghị	60
10	Chi thanh toán công tác phí	1.688,40
11	Chi phí thuê mướn	444
12	Sửa chữa thường xuyên tài sản	1.535,00
13	Chi phí khác	3.352,68
14	Dự phòng chi	0
<b>II</b>	<b>Chi không thường xuyên</b>	<b>0</b>
1	Chi đầu tư xây dựng cơ bản	0
2	Mua sắm trang thiết bị, tài sản dùng cho quản lý dự án	0
3	Sửa chữa lớn tài sản cố định	0
4	Chi thực hiện tinh giản biên chế (nếu có)	0
5	Chi khác	0

**Điều 2.** Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông tỉnh có trách nhiệm quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí theo chế độ tài chính quy định hiện hành của Nhà nước.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 164/QĐ-UBND ngày 29/01/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh.



**Điều 4.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Giao thông vận tải; Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông tỉnh; Giám đốc Kho bạc Nhà nước Quảng Ngãi và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- VPUB: PCVP(CN), TH, KT, CBTH;
- Lưu: VT, CNXD.npb.855.



**CHỦ TỊCH**

**Trần Ngọc Căng**